

Cành Mai Mãn Giác - Nhất Chi Mai (1052-1096)

Mắt Nâu

*Nhắc hoa mai lại nhớ quê
Cánh vàng rục rờ nở xòe trước sân
Màu hoa đẹp đẽ vô ngần
Cành mai Mãn Giác... cho xuân đậm đà.*

Hình ảnh hoa mai vàng rục, cộng với màu đỏ hồng tươi của xác pháo vương ngoài ngõ... chỉ nghĩ đến thôi, cũng thấy lòng rạo rục pha chút ngậm ngùi. Một ký ức chẳng bao giờ có lại, để nghe đâu đây dòng nhạc bolero một thời chinh chiến, lại rung rung buồn, chín nẫu ruột gan.

Cánh mai rùng rờ muộn, nhắc người lính trận xa nhà hiu hắt ngân nga:

*Đón anh đóng ven rừng mai, nếu mai không
nở, anh đâu biết xuân về hay chưa.*

Hay nổi băng khuâng khi người hậu phương
nhìn hoa mai hé nụ lại nói thầm:

*Mỗi lần hoa mai vàng trước ngõ, là tim em
mong nhớ, xuân này chàng có về !?*

Và chờ đợi là nỗi niềm nhưng nhớ liên hệ tới
thời gian.

Thời gian cho nhiều cảm nghĩ: Quá chậm khi
chờ đợi - Quá nhanh khi sợ hãi điều gì - Quá dài khi
nôn nóng - Quá ngắn ngủi khi đang hưởng thụ ...
Nhưng nếu trái lòng, thì thời gian là vĩnh cửu.

Hình tượng xưa thường cho tim sắt se chùng
lại. Nhưng mọi cảm xúc chỉ là quá khứ.



Hoa mai, một loài hoa đặc biệt, khoe sắc trong
tiết trời quang đãng và ấm áp.

Hoa mai được người Việt yêu quý, nhất là người
miền Nam, xem hoa mai như bạn thân, không thể
thiếu vào dịp Tết cổ truyền.

*Nhớ mai lòng bông rung rung
Hoa khoe sắc thắm thật tung bừng*

*Vào xuân pháo nổ âm âm
Lòng nghe xúc động, mây tản ngàn trôi
Nhớ mai rừng rúc một thời
Cánh mai vàng thắm chơi vui rộn ràng.*

Thấy mai là thấy Tết, hay Tết đến là thấy mai. Một tương quan trở thành biểu tượng khó quên trong nỗi buồn nhưng nhớ.

Ngoài sự gắn bó của hoa mai với Tết, mai còn là hiện tượng vươn vai trở dậy sau giấc ngủ co mình những ngày dài se lạnh của thu, đông, để hồn nhiên cười xòe trong nắng trong như hổ phách và mùa xuân đầy sức sống.

Nhìn sắc vàng của mai, người ta liên tưởng đó là bạn đồng hành trong dịp xuân về, mang tươi vui, nguồn sống và thịnh vượng cho nhân loại.

*Hoa mai nở khiến lòng rạo rức
Hoa mặc áo vàng tung cánh màu tươi
Ngây thơ hoa lặng lẽ cười
Lòng thanh tịnh, mai nhẹ nhàng đơn giản.*

Mai có những yếu tố cấu thành cảm hứng cho thi nhân mặc khách, cũng là nguồn rong chơi của những tâm hồn đa cảm, đắm mình trong thiên nhiên cây cỏ hữu tình .

1- Mai đơn giản, dung dị, đẹp nghiêm trang và được người xưa kính trọng.

2- Mai đứng đầu trong bộ tứ bình cao quý "Mai-Lan-Cúc-Trúc"

3- Mai trong văn học cổ truyền. Mai trong văn học Phật giáo,...

Có nhiều bài thơ cảm tác, nhắc đến hoa mai.

*Người xưa kính trọng hoa mai
Loài hoa thanh nhã lạc loài không hương
Sắc vàng rực rỡ vô thường
Bông mai năm cánh còn vương trên cành.*

Và cành mai gãy guộc thanh nhàn của thiền sư Mãn Giác đã xuất hiện trong bài kệ "Cáo Tật Thị Chúng" mà rằng :

*Xuân khứ bách hoa mai \
Xuân đáo bách hoa khai
Sự trục nhãn tiền quá
Lão tòng đầu thượng lai
Mạc vị xuân tàn hoa lạc tận
Đình tiền tạc dạ nhất chi mai.*

Bài kệ được thi sĩ Võ Đình, dịch

*Xuân đi trăm hoa rải
Xuân đến trăm hoa khai*

*Xem chuyện đời trước mắt
Tóc trên đầu đã phai
Chớ bảo xuân tàn hoa rụng hết
Đêm qua vườn trước một cành mai.*

Và Ngô Tất Tố dịch:

*Xuân đi trăm hoa rụng
Xuân đến trăm hoa cười
Việc đời qua trước mắt
Tuổi già trên đầu rồi
Chớ bảo xuân tàn hoa rụng hết
Đêm qua xuân trước một cành mai.*

*Thiên thơ bực bạch một cành mai
Dòng thời gian chảy, cõi trần hoài
Thời gian nhẹ thở như làn khói
Tóc ở trên đầu bỗng nhạt phai.*

Thiền sư Mãn Giác (1052-1096). Họ Nguyễn tên Trường, người xứ Lũng Chiền, làng An Cách. Con của Trung Thư Viên Ngoại Lang Hoài Tố. Ham học, từ trẻ đã học và thông hiểu về Phật giáo, Lão giáo, Nho giáo. Được vua Lý Nhân Tông khen ngợi, triệu vào cung và ban cho tên Hoài Tín. Sau đó xuất gia, thuộc dòng thiền vô ngôn tông, thế hệ thứ 8. Vua Lý Nhân Tông và Hoàng hậu mến trọng sư, cho

xây một cảnh chùa cạnh cung Cảnh Hưng để tham vấn về Phật học.

Thiền sư mất khi 44 tuổi, vua ban hiệu là Mãn Giác. Các sáng tác của sư nay không còn, ngoài bài Cáo Tật Thị Chúng nổi tiếng trong văn đàn Việt Nam.

Áng thơ của thiền sư Mãn Giác, được giới nhà thiền, cùng các văn nhân thưởng lãm, ngưỡng mộ như một bài kệ, bài kệ nói lên tính thanh tịnh nhàn hạ của đóa vô thường.

*Xuân đến hay đi, hoa vẫn nở
Hoa dẫu tàn nhưng vẫn trên cây
Hoa mai một nhánh thân gầy
Nhìn đâu đó, chuyện đời xem rất nhẹ
Sáng hôm sau vẫn một cảnh lặng lẽ
Một cảnh gầy trong gió sớm còn đây.*

Cảnh mai Mãn Giác đi rất nhẹ vào những tâm hồn thanh tịnh. Cái đẹp của ý thơ hòa nhập trong vận hành của thiên nhiên, mỗi khi bóc tờ lịch cuối cùng. Cũng là dấu mốc thời gian ba trăm sáu mươi lăm lần của vòng quay trái đất. Trong đó: Là hạnh phúc. Là vui tươi, thành đạt. Là tủi hờn, chán chường, thất vọng, lẫn cô đơn...

Tất cả đều gác lại trước thềm của thời gian, và của thiền sư Mãn Giác:

*Chuyện đời qua trước mắt
Tóc trên đầu đã phai
Bông hoa không rụng hết
Vẫn năm cánh lạc loài.

Thời gian gác lại bên thềm
Có ai ngồi đếm bóng đêm nhạt mờ
Cánh vàng thả giấc chơ vơ
Qua đêm vẫn đó, vẫn chờ ngoài sân.*

Hoa mai cho cảm nhận về tiết xuân, về sự đâm chồi nảy lộc, về thời gian, về những thăng trầm lặn lẽ, trong đó có vui buồn và có chờ đợi như trong thơ Chế Lan Viên:

*Tôi có chờ đâu có đợi đâu
Đem chi xuân lại gọi thêm sầu
Vời tôi tất cả là vô nghĩa
Tất cả không ngoài nghĩa khổ đau.*

Tâm hồn thi nhân là vậy, là cảm nhận dòng sinh diệt đang vận hành một cách tùy thuộc vào guồng quay vô tận vay mượn đất trời.

Cành mai Mãn Giác càng sâu lắng hơn trong guồng quay vũ trụ đuổi bắt, tuy quay cuồng bất tận,

nhưng tĩnh lặng, an nhiên tự tại .

*Gác lại bên thềm chuyện thời gian
Nhân sinh vốn dĩ thật an nhàn
Năm châu bốn bể người quên lãng
Nên đã muôn phần chốn trần gian.*

Trong sâu lắng là tê buốt của cõi lòng, qua cách sử dụng ngôn từ, trước cảnh lạc loài vô ngã trong tiết trời se lạnh... Mãn Giác thiền sư khẳng định: sinh, trụ, hoại diệt, rất nhẹ nhàng bình thản, chẳng gì vướng bận. Sự đời trước mắt, dù qui luật có tang thương, biến đổi, cũng chỉ là một trò đùa dương thế xoay vần.

Sóng bể có dâng trào sủi bọt, rồi cũng xẹp xuống, lắng dần và trôi êm lặng lẽ như lòng người "sinh ký tử qui" (sống là gửi, thác là về)

Xuân qua, Hạ đến, Thu sang, Đông tàn ... Đừng tưởng con người ra đi là kết thúc.

Điều này thiền sư thể nghiệm qua mái tóc trên đầu. Qua thân thể bệnh tật, chuyện gì rồi cũng qua. Cuộc đời vẫn tiếp diễn theo vòng quay đen trắng. Qui luật của thiên nhiên, sự sống cứ tiếp diễn, không bao giờ ngừng cả.

*Dòng sông nước chảy về nguồn
Sủi tung bọt trắng cũng luôn theo dòng
Dòng đời dù có long đong
Tà dương khuất bóng mây hồng gió đưa
Cành mai sót lại trước sân chùa
Sau đêm trù tịch gió lùa qua song
Nhẹ như một thoáng tơ lòng
Gió bay vương vất dòng sông lặng lờ.*

Hay như cụ Nguyễn Du đã nói

*Trải qua một cuộc bể dâu
Những điều trông thấy mà đau đớn lòng,*

Nhưng dù đớn đau rồi cũng chẳng còn gì, cũng chỉ như con gió trôi vào hư không vô tận.

Giữa dòng đời mọi vật đều chuyển vận, vô thường... nó biến đổi, nó đến nó đi, nó nở nó tàn, nó cản ngăn hay triền tới, nó trước nó sau... nó lắng lặng, trường tồn bất diệt.

Bài kệ của sư Mãn Giác, một thông điệp tĩnh lặng lạc quan.

Ngoài giá trị về thi ca, bài thơ chỉ 6 dòng, nói lên sở ngộ của bậc thiền sư. Giữa dòng đời mọi vật đều vô thường an nhiên tự tại.

*Sáu dòng thơ giản dị
Mang tính cách vô thường
Thông điệp nhẹ như sương
Cành mai vàng vẫn đó.*

Những cái tốt không biến mất, những cái xấu chẳng ra đi.

Thực tại là hiện hữu, thực tại là sự thật mà con người không thấy, do bị che khuất bởi tướng sinh tướng diệt.... Nhưng thiền sư đã thấy hình ảnh mai nở trước sân, của thời điểm xuân tàn. Không chỉ mai ở cảnh sắc bên ngoài, mà nhánh mai rục rờ còn hiện diện trong tâm thức, bất cứ nơi đâu, bất cứ không gian, thời gian nào, để Người vẫn có điều kiện nhìn thấy cành mai duy nhất ấy.

Nhất chi mai là niềm hy vọng, là cái tốt trên đời không thể mất.

Nó là sự tồn tại của các giá trị trường tồn, chi phối cõi đời huyễn mộng.

*Cành mai nở rộ trong tâm
Phát phơ trước gió của hồng trần
Hoa có tàn đâu, hoa chẳng rụng
Màu vàng tươi thắm ở trước sân.*

Về tu học, mùa xuân có đến ắt có đi. Qui luật tuần hoàn của thiên nhiên vĩnh viễn tồn tại, vĩnh viễn theo vòng sinh tử luân hồi. Người hay cảnh vật đều tuân theo một qui luật bất di bất dịch này.

Muốn thoát khỏi: sanh, trụ, hoại, diệt... người tu Phật giác ngộ để bản thân thanh tịnh, bất sanh bất diệt.

*Cái gì có đến ắt có đi
Con người cũng vậy có gì khác đâu
Quy luật tạo hóa chuyển màu
Cái vòng sinh tử từ lâu quay vòng.*

Tiếp xúc cảnh trần, tâm con người sinh phiền muộn, sinh phiền não khổ đau, và muốn thoát khỏi, cần áp dụng tứ lượng vô tâm: là từ, là bi, là hỷ, là buông xả... khi vọng tâm dứt sạch, thì đạt được cảnh giới vô tâm.

*Vô tâm là chẳng vọng tâm
Tránh xa phiền não tình trần thanh thoi
*Tránh xa đau khổ cuộc đời
Thân tâm an lạc, mây trời thanh thang*

Trong tâm thiên, người ta nói đến 11 phước lành dành cho lòng từ bi gồm:

1. Khi ngủ được ngon giấc.

2. Khi thức được bình an.
3. Ngủ không ác mộng.
4. Được người thương yêu.
5. Được loài vật yêu thương.
6. Được chư thiên bảo hộ.
7. Không bị tổn hại vì lửa, thuốc độc và vũ khí.
8. Dễ dàng tập trung ý nghĩ
9. Da dẻ, và gương mặt không buồn phiền.
10. Khi chết tâm trí không hỗn loạn.
11. Khi tái sinh được lên cõi trời hay các cõi tốt đẹp hơn.

Trở lại cảnh mai Mãn Giác tức nhất chi mai, cảnh mai duy nhất sau vườn, sau một đêm trở dậy.

Mạc vị xuân tàn hoa lạc tận

Đình tiền tạc dạ nhất chi mai.

(Chớ bảo xuân tàn hoa rụng hết

Tối qua sân trước một cành mai.)

Cho thấy quy luật đời đời tang thương trong vũ trụ chỉ là trò đùa đối với những ai đứng ngoài sự vận hành và hiểu rõ từng chuyện cuộc đời trước mắt một cách linh hoạt tự tại như Vạn Hạnh thiền sư đã từng thấy

1- Thích Mật Thể dịch:

*Thân như bóng chớp chiều tà
Cỏ xuân tươi tốt thu qua rụng rời
Sá chi suy thạnh việc đời
Thạnh suy như hạt sương rơi đầu cành.*

2- Nguyễn Gia Thiều có câu:

*Trải qua một cuộc bể dâu
Những điều trông thấy mà đau đớn lòng.*

Trong cuộc bể dâu, ngoài bộ mặt tang thương biến đổi của vô thường, còn có sự vĩnh hằng an lạc của tâm thức và ngoại cảnh.

3- Kiêu của Nguyễn Du cũng bảo *Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ...*

Vậy tâm hãy vui để ngoại cảnh không buồn.

*Một ngày qua đi chẳng bao giờ có lại
Khóc hay cười, khôn dại cũng vậy thôi
Loanh quanh cũng một đời
Cuộc phù phiếm là dư âm ảo vọng.*

Nhất chi mai là mai màu hồng đỏ thường gặp ở miền Nam.

Và Thiên sư Mãn Giác đã viết thơ về mai như một bài kệ. Ông mượn hoa mai để nói lẽ vô thường.

Mượn xuân tươi đẹp để nói đông lạnh lẽo.

*Xuân đến trăm hoa nở
Xuân đi trăm hoa rơi
Chuyện đời qua trước mắt
Tóc trên đầu đã phai...*

Với thiền sư Mãn Giác - Từ đời hoa đến đời người chẳng khác nhau là mấy.

“Cáo tật thị chúng”, mượn bông hoa nở mượn để nhắc người trần gian biết quý hiện tại ngay trước mắt.

Trước khi viên tịch thiền sư cáo bệnh, đóng cửa phòng, tham thiền nhập định.

*Nhắm mắt tham thiền chốn bình yên
Nhập định an nhiên rất diệu huyền
Mây treo lơ lửng trên đầu núi
Giây phút trầm tư trước cửa thiền.*

Có nhiều người gọi hoa mơ là hoa mai. Mai hay mơ được nhắc đến nhiều trong thi ca Việt Nam:

*Hỡi cô con gái hái mơ già
Cô chữa về u đường còn xa
Quanh quẩn rừng chiều chân lạc bước
Hay cô ở lại về cùng ta.*

1- Nhà thơ Chu Mạnh Trinh thoát tục:

*Thỏ thẻ rùng mai chim cúng trái
Lững lờ khe suối cá nghe kinh
Thoảng bên tai một tiếng chày kình
Khách tang hải giật mình trong giấc mộng.*

2- Nhà thơ Quang Dũng đa diết

*Càng mưa phùn gió lạnh
Càng lạnh cùng hoa mai.*

3- Nguyễn Bính thần thò:

Rừng mơ hiu hắt lá mơ rơi.

4- Cụ Nguyễn Du:

*Cộng chỉ hoa mai báo tiêu tức
Xuân tăng hà đảo di hương nhân.*

Tạm dịch: Cùng nhau chỉ hoa mai báo tin xuân -
Nhưng xuân có bao giờ đến với người nơi đất khách.

*Đất khách bây giờ cũng có mai
Mấy mươi năm cũ đã trải dài
Nhớ nhung xao xuyến là vô tận
Hoài cảm lòng ai vẫn miệt mài.*

Xuân trên đất khách bao giờ cũng buồn. Vì
hương xuân xưa không còn nữa.

Bài hát bolero nào đó:

*Ngắm xuân này ta nhớ xuân xưa
Cùng hẹn nhau khi pháo giao thừa ...*

Hẹn gì đây!?

Ôi chao là nhớ, nhớ lênh đênh, nhớ đến nghẹn lời. Có ai cùng tôi thả dòng nhớ nhung về cảnh cũ hay không?

Lạc vào rừng mai mùa xuân, sắc vàng rực một góc rừng, vàng tươi một triền núi, xác hoa trôi theo suối, để thấy một dòng chảy vàng rực di chuyển như cảnh thần tiên và hương thơm lan tỏa khắp vùng.

*Mơ với mai tuy hai mà một
Kiếp phù sinh tàn lụi với thời gian
Đời buông trôi như một giấc mộng vàng
Cuộc tao ngộ trăm năm tỉnh giấc.*

Nhiều thế kỷ qua đi. Người ta cảm ngộ và hoài cảm về dòng thơ Mãn Giác.

Hình ảnh cảnh mai duy nhất sau vườn, khi tưởng rằng xuân tàn thì hoa cũng hết. Nhưng không Nhất Chi Mai, cảnh mai duy nhất vẫn trong sương sớm khi xuân đã đi qua.

Cành mai duy nhất mang sức sống, cho lòng người ngẩn ngơ hoan lạc, trên tinh thần vô ngã, vị tha. Cành mai trong mắt thiền sư không phải chỉ có khi mùa xuân đến.

*Thế sự thặng trầm
Bất sinh bất diệt
Bất biến vô sinh
Chân tâm tĩnh lặng
Chẳng đến, cũng chẳng đi.*

Hoa mai đẹp trang nghiêm được người xưa kính trọng.

Các thi hào thi bá có nhiều vần thơ thoát tục về mai, một loài hoa đặc biệt của mùa xuân nhiệt đới. Hoa mai mang ý nghĩa An bình, Hạnh thông, Phát đạt.

Là biểu tượng may mắn, tốt đẹp, hoàn hảo, thịnh vượng, dung dị, và đứng đắn.

Nên xuân về, mỗi nhà chờ mong cây mai trong sân nở hoa đúng sáng mừng Một. Hay ít ra nở trong lộ lộc bình nơi phòng khách.... Để mong may mắn một năm dài.

*Bây giờ ở Mỹ cũng có mai
Cũng vàng rực rỡ chẳng kém ai*

*Nhưng cánh không tròn như năm cũ
Tha hương hôi tưởng chẳng hề phai .■*

*Mắt Nâu
(2022)*

